

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 3 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /4/2025 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN 3 THÁNG NĂM 2024	THỰC HIỆN 3 THÁNG NĂM 2025	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
					DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	2	3	4=3/1	5=3/2
	TỔNG CHI NSDP	26.789.652	3.496.268	4.345.512	16%	124%
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	25.820.049	3.496.268	4.345.512	17%	124%
I	Chi đầu tư phát triển	12.185.644	1.194.320	1.336.074	11%	112%
II	Chi thường xuyên	13.120.079	2.301.755	3.009.252	23%	131%
	Trong đó:					
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	6.125.786	1.017.443	1.349.890	22%	133%
2	Chi khoa học và công nghệ	32.486	11.613	9.987	31%	86%
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	1.165.554	267.190	361.730	31%	135%
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	126.785	22.450	27.956	22%	125%
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	64.230	7.610	10.696	17%	141%
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	74.866	14.173	19.320	26%	136%
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	274.529	34.202	39.499	14%	115%
8	Chi sự nghiệp kinh tế	1.454.731	192.310	197.054	14%	102%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	2.333.623	444.561	610.478	26%	137%
10	Chi bảo đảm xã hội	1.142.240	224.527	309.150	27%	138%
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	1.500	193	186	12%	96%
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.510				
V	Dự phòng ngân sách	511.316				
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP	969.603				
1	Chi mục tiêu từ ngân sách Trung ương	924.327				
2	Chi chương trình mục tiêu quốc gia	45.276				